

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa điểm thi: Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2025

Buổi thi:

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC ĐỢT 2 NĂM 2025

PHÒNG THI SỐ: 12 (Giảng đường YGDA313)

MÔN THI: CHUYÊN NGÀNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT001	Hoàng Tường An	19/02/2001	Ung thư	Ung thư			
2	BSNT002	Đình Văn Anh	25/02/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
3	BSNT003	Hoàng Thị Ngọc Anh	23/04/2000	Nội khoa	Nội khoa			
4	BSNT004	Lương Phan Anh	07/10/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
5	BSNT005	Ngô Hà Ngọc Anh	08/09/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
6	BSNT006	Nguyễn Đức Anh	28/07/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
7	BSNT007	Nguyễn Hoàng Anh	27/01/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
8	BSNT008	Nguyễn Hồng Phương Anh	19/12/2001	Nội khoa	Nội khoa			
9	BSNT009	Nguyễn Minh Anh	14/02/1999	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
10	BSNT010	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	04/08/2000	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
11	BSNT011	Phạm Quang Anh	30/11/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
12	BSNT012	Trần Thị Lan Anh	29/09/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
13	BSNT013	Vũ Thị Quỳnh Anh	09/02/2001	Nội khoa	Nội khoa			
14	BSNT014	Vy Thị Vân Anh	13/08/2000	Nhi khoa	Nhi khoa			
15	BSNT015	Nguyễn Ngọc Ánh	18/03/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
16	BSNT016	Nguyễn Xuân Bách	16/06/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
17	BSNT017	Trần Linh Chi	17/08/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
18	BSNT018	Vũ Ngọc Linh Chi	17/02/2000	Nhi khoa	Nhi khoa			
19	BSNT019	Đoàn Văn Chiến	29/04/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
20	BSNT020	Khổng Quang Chương	24/10/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
21	BSNT021	Nguyễn Văn Du	08/10/2001	Nội khoa	Nội khoa			
22	BSNT022	Hoàng Thùy Dung	04/09/2000	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
23	BSNT023	Đặng Trung Dũng	20/01/2000	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
24	BSNT024	Nông Thùy Dương	20/08/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
25	BSNT025	Nguyễn Tâm Đan	30/04/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
26	BSNT026	Dương Quang Đạt	08/01/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
27	BSNT027	Vũ Khoa Điềm	06/05/1997	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
28	BSNT028	Cao Thế Anh Đức	10/10/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
29	BSNT029	Nguyễn Mạnh Đức	22/06/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			

Ấn định: 29 thí sinh./.

Tổng số bài thi:..... Tổng số tờ giấy thi:..... Số TS vi phạm quy chế:.....

CBCT thứ nhất CBCT thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên) (Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2025

Địa điểm thi: Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2025

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC ĐỢT 2 NĂM 2025

PHÒNG THI SỐ: 13 (Giảng đường YGDA314)

MÔN THI: CHUYÊN NGÀNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT030	Nguyễn Minh Đức	13/08/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
2	BSNT031	Bùi Thị Hoàng Giang	21/06/2001	Ung thư	Ung thư			
3	BSNT032	Đỗ Quang Giang	07/08/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
4	BSNT033	Lê Hương Giang	31/12/2001	Nội khoa	Nội khoa			
5	BSNT034	Ngô Thị Giang	27/09/2000	Nhi khoa	Nhi khoa			
6	BSNT035	Nguyễn Thị Hương Giang	28/01/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
7	BSNT036	Vũ Phương Giang	05/11/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
8	BSNT037	Phạm Khánh Hạ	16/10/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
9	BSNT038	Đỗ Thanh Hải	07/04/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
10	BSNT039	Đỗ Thị Hồng Hải	19/01/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
11	BSNT040	Lê Thị Hồng Hạnh	17/12/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
12	BSNT041	Nguyễn Thu Hiền	27/12/2001	Ung thư	Ung thư			
13	BSNT042	Nguyễn Thuý Hiền	27/06/2000	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
14	BSNT043	Vũ Thị Thu Hiền	01/02/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
15	BSNT044	Dương Văn Hiếu	08/05/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
16	BSNT045	Hà Tùng Hiếu	08/09/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
17	BSNT046	Hà Việt Hiếu	14/12/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
18	BSNT047	Trần Quang Hiếu	28/02/2001	Nội khoa	Nội khoa			
19	BSNT048	Triệu Thị Hiếu	05/05/2001	Nội khoa	Nội khoa			
20	BSNT049	Nguyễn Khắc Hòa	13/04/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
21	BSNT050	Bùi Huy Hoàng	15/12/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
22	BSNT051	Trần Huy Hoàng	21/02/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
23	BSNT052	Vũ Việt Hoàng	17/12/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
24	BSNT053	Lương Đức Hồng	01/02/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
25	BSNT054	Nguyễn Thị Ánh Hồng	26/05/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
26	BSNT055	Hà Thị Huế	28/01/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
27	BSNT056	Nguyễn Thị Minh Huệ	13/11/2001	Ung thư	Ung thư			
28	BSNT057	Trần Thị Huệ	15/01/2001	Nội khoa	Nội khoa			
29	BSNT058	Lê Quang Hùng	31/12/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			

Ấn định: 29 thí sinh./.

Tổng số bài thi:..... Tổng số tờ giấy thi:..... Số TS vi phạm quy chế:.....

CBCT thứ nhất
(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2025

Địa điểm thi: Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2025

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC ĐỢT 2 NĂM 2025

PHÒNG THI SỐ: 14 (Giảng đường YGDA315)

MÔN THI: CHUYÊN NGÀNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT059	Ma Nhật Huy	07/10/2000	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
2	BSNT060	Nguyễn Đức Huy	03/08/2001	Ung thư	Ung thư			
3	BSNT061	Trần Quang Huy	05/12/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
4	BSNT062	Hà Thị Ngọc Huyền	27/10/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
5	BSNT063	Nguyễn Hồng Ngọc Huyền	14/11/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
6	BSNT064	Nguyễn Thị Thanh Huyền	11/04/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
7	BSNT065	Trần Thị Diễm Huyền	04/03/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
8	BSNT066	Trương Ngọc Huyền	08/07/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
9	BSNT067	Bùi Duy Hưng	09/07/2000	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
10	BSNT068	Nông Quốc Hưng	10/07/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
11	BSNT069	Dương Thị Hường	01/12/2001	Hóa sinh y học	Hóa sinh			
12	BSNT070	Tạ Thị Hường	06/03/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
13	BSNT071	Nghiêm Đình Khải	22/06/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
14	BSNT072	Nguyễn Bảo Khánh	11/01/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
15	BSNT073	Hoàng Trung Kiên	01/09/2000	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
16	BSNT074	Lê Bảo Kiên	04/06/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
17	BSNT075	Nguyễn Thị Lệ	28/10/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
18	BSNT076	Hoàng Phương Linh	08/09/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
19	BSNT077	Mạc Thị Thùy Linh	24/08/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
20	BSNT078	Nguyễn Diệu Linh	31/08/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
21	BSNT079	Nguyễn Thị Thuý Linh	09/11/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
22	BSNT080	Thân Thị Thuý Linh	02/11/2001	Ung thư	Ung thư			
23	BSNT081	Trần Ngọc Linh	03/05/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
24	BSNT082	Trần Thị Hoài Linh	18/08/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
25	BSNT083	Trần Thị Phương Linh	15/08/2001	Nội khoa	Nội khoa			
26	BSNT084	Triệu Thị Linh	09/09/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
27	BSNT085	Trần Thị Loan	10/05/2021	Nội khoa	Nội khoa			
28	BSNT086	Hoàng Văn Long	08/02/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
29	BSNT087	Đinh Đức Lộc	17/05/2001	Nội khoa	Nội khoa			

Ấn định: 29 thí sinh./.

Tổng số bài thi:..... Tổng số tờ giấy thi:..... Số TS vi phạm quy chế:.....

CBCT thứ nhất
(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2025

Địa điểm thi: Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2025

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC ĐỢT 2 NĂM 2025

PHÒNG THI SỐ: 15 (Giảng đường YGDA316)

MÔN THI: CHUYÊN NGÀNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT088	Lê Phước Lộc	01/01/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
2	BSNT089	Phạm Thị Lua	12/02/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
3	BSNT090	Lăng Thị Luyến	15/05/2000	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
4	BSNT091	Nông Hương Ly	13/03/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
5	BSNT092	Lê Ngọc Mai	18/10/2000	Nhi khoa	Nhi khoa			
6	BSNT093	Nguyễn Hồng Mai	30/12/2001	Nội khoa	Nội khoa			
7	BSNT094	Nguyễn Kiều Mai	12/05/2001	Ung thư	Ung thư			
8	BSNT095	Phan Đức Mạnh	23/01/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
9	BSNT096	Phùng Đức Mạnh	15/11/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
10	BSNT097	Trịnh Đức Mạnh	22/08/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
11	BSNT098	Nguyễn Đức Minh	15/01/2000	Nội khoa	Nội khoa			
12	BSNT099	Trần Bình Minh	18/05/2001	Nội khoa	Nội khoa			
13	BSNT100	Nguyễn Thị Thúy Mươi	24/04/2000	Nội khoa	Nội khoa			
14	BSNT101	Đỗ Thị Trà My	22/07/2001	Nội khoa	Nội khoa			
15	BSNT102	Giảng Thị Quỳnh Nga	08/08/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
16	BSNT103	Nguyễn Vy Nga	16/11/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
17	BSNT104	Trần Thị Thúy Nga	03/10/2001	Nội khoa	Nội khoa			
18	BSNT105	Phùng Thị Ngân	19/06/2000	Nội khoa	Nội khoa			
19	BSNT106	Đồng Thị Ngộ	22/04/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
20	BSNT107	Lường Văn Nguyên	18/01/2000	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
21	BSNT108	Lăng Quang Nhật	16/02/2001	Ung thư	Ung thư			
22	BSNT109	Lương Hà Nhi	01/02/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
23	BSNT110	Phạm Yến Nhi	15/04/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
24	BSNT111	Nguyễn Hoàng Trang Nhung	29/07/2001	Nội khoa	Nội khoa			
25	BSNT112	Phùng Thị Nhung	20/03/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
26	BSNT113	Nông Dương Như	11/01/2001	Nội khoa	Nội khoa			
27	BSNT114	Hoàng Hoài Nương	06/06/2000	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
28	BSNT115	Hà Thu Phương	03/04/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
29	BSNT116	Nguyễn Thị Phương	19/12/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			

Ấn định: 29 thí sinh./.

Tổng số bài thi:..... Tổng số tờ giấy thi:..... Số TS vi phạm quy chế:.....

CBCT thứ nhất
(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2025

Địa điểm thi: Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2025

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC ĐỢT 2 NĂM 2025

PHÒNG THI SỐ: 16 (Giảng đường YGDA417)

MÔN THI: CHUYÊN NGÀNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT117	Dương Thị Phương	25/12/2001	Nội khoa	Nội khoa			
2	BSNT118	Nguyễn Minh Quang	12/04/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
3	BSNT119	Trần Nhật Quang	21/11/2000	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
4	BSNT120	Nguyễn Hải Quân	16/02/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
5	BSNT121	Nguyễn Thị Quỳnh	28/10/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
6	BSNT122	Nông Thị Như Quỳnh	02/03/2001	Nội khoa	Nội khoa			
7	BSNT123	Phạm Văn Sinh	17/04/2001	Ung thư	Ung thư			
8	BSNT124	Hoàng Văn Sơn	05/08/2000	Ung thư	Ung thư			
9	BSNT125	Thái Thị Huyền Sương	28/08/2000	Nội khoa	Nội khoa			
10	BSNT126	Thái Hữu Hà Tân	06/09/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
11	BSNT127	Lê Xuân Thái	25/07/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
12	BSNT128	Ma Thị Thanh	30/10/2000	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
13	BSNT129	Phạm Thị Thanh Thanh	10/10/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
14	BSNT130	Quan Chí Thanh	30/09/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
15	BSNT131	Bùi Thị Thảo	04/10/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
16	BSNT132	Lê Thu Thảo	19/12/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
17	BSNT133	Mai Thị Thu Thảo	05/07/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
18	BSNT134	Nguyễn Như Thảo	28/01/2001	Nội khoa	Nội khoa			
19	BSNT135	Nguyễn Hữu Thắng	22/01/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
20	BSNT136	La Hoàng Thiên	11/07/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
21	BSNT137	Phạm Thành Phúc Thiện	21/04/2000	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
22	BSNT138	Mai Xuân Thịnh	04/10/2000	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
23	BSNT139	Hoàng Quỳnh Thoa	08/02/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
24	BSNT140	Đỗ Thị Minh Thu	31/10/2000	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
25	BSNT141	Vũ Thị Thu	13/10/2001	Ung thư	Ung thư			
26	BSNT142	Phạm Văn Thuần	13/07/2000	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
27	BSNT143	Đặng Vũ Thuật	09/10/2000	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
28	BSNT144	Lê Thị Phương Thùy	09/01/2000	Nhi khoa	Nhi khoa			

Ấn định: 28 thí sinh./.

Tổng số bài thi:..... Tổng số tờ giấy thi:..... Số TS vi phạm quy chế:.....

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2025

Địa điểm thi: Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

Buổi thi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2025

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC ĐỢT 2 NĂM 2025

PHÒNG THI SỐ: 17 (Giảng đường YGDA418)

MÔN THI: CHUYÊN NGÀNH

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn chuyên ngành	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	BSNT145	Nguyễn Thị Thùy	21/07/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
2	BSNT146	Bế Diệu Thư	02/09/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
3	BSNT147	Vũ Anh Thư	03/07/2001	Nội khoa	Nội khoa			
4	BSNT148	Nguyễn Thị Thương	27/01/2001	Ung thư	Ung thư			
5	BSNT149	Nguyễn Thị Thương	16/01/2001	Ung thư	Ung thư			
6	BSNT150	Đoàn Minh Tiến	05/11/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
7	BSNT151	Nguyễn Huy Tiến	10/08/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
8	BSNT152	Thân Quang Tiến	03/04/2001	Ung thư	Ung thư			
9	BSNT153	Nguyễn Mạnh Toàn	13/03/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
10	BSNT154	Dương Thị Thùy Trang	26/04/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
11	BSNT155	Ngô Thị Thuý Trang	13/02/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
12	BSNT156	Trần Thị Kiều Trang	16/04/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
13	BSNT157	Trương Thị Thu Trang	23/03/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			
14	BSNT158	Vũ Thị Hồng Trang	19/12/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
15	BSNT159	Nguyễn Văn Trọng	13/09/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
16	BSNT160	Nguyễn Trọng Trung	29/07/2000	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
17	BSNT161	Lê Ngọc Tú	16/10/2001	Nội khoa	Nội khoa			
18	BSNT162	Đào Trọng Tuấn	22/03/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
19	BSNT163	Nguyễn Anh Tuấn	07/02/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
20	BSNT164	Nguyễn Thanh Tùng	17/07/2001	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
21	BSNT165	Ngô Thanh Tuyền	25/01/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
22	BSNT166	Bùi Thị Tuyết	23/02/2001	Sản phụ khoa	Sản phụ khoa			
23	BSNT167	Nguyễn Thu Uyên	05/12/1999	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
24	BSNT168	Vì Thị Ươm	14/10/2001	Nhi khoa	Nhi khoa			
25	BSNT169	Nguyễn Thị Vân	23/01/2001	Tai mũi họng	Tai Mũi Họng			
26	BSNT170	Nông Quốc Việt	23/11/2000	Nhi khoa	Nhi khoa			
27	BSNT171	Vì Tuấn Vũ	07/03/2000	Ngoại khoa	Ngoại khoa			
28	BSNT172	Nguyễn Thị Xuyên	28/02/2001	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoại khoa			

Ấn định: 28 thí sinh./.

Tổng số bài thi:..... Tổng số tờ giấy thi:..... Số TS vi phạm quy chế:.....

CBCT thứ nhất

(Ký và ghi rõ họ tên)

CBCT thứ hai

(Ký và ghi rõ họ tên)